

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 52 /2012/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 13 tháng 11 năm 2012.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, khai thác sử dụng
bãi đỗ xe , ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 /12/2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ vào Thông tư số 24/2010/TT-BGTVT ngày 31/8/2010 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05/02/2010 của Bộ xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ Trình số 206/TTr-SXD ngày 24/9/2012 và Tờ trình số 249/TTr-SXD ngày 02/11/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này bản “Quy định quản lý, khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai”.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lào Cai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: XD, Tư pháp, GTVT;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư Pháp;
- Công TTĐT Chính phủ;
- TT: TU, HĐND, UBND Tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh Lào Cai;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Công báo Lào Cai;
- Lưu: VT, TH, QLĐT.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Vịnh

QUY ĐỊNH

Quản lý, khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **52** /2012/QĐ-UBND
ngày **13** tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc tổ chức quản lý, kinh doanh hoạt động khai thác sử dụng tại các bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Các nội dung liên quan đến việc quản lý, khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe không nêu trong bản quy định này được thực hiện theo các quy định của Luật Giao thông đường bộ; Thông tư số 24/2010/TT-BGTVT ngày 31/8/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 24/2010/TT-BGTVT) và các Nghị định, thông tư hướng dẫn của nhà nước có liên quan.

Ga ra xe được hiểu là nhà để xe, trạm bảo dưỡng sửa chữa ô tô (nếu có).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, kinh doanh hoạt động khai thác sử dụng tại các bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức bãi đỗ xe, ga ra xe.

1. Bãi đỗ xe, ga ra xe phải bảo đảm trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Cổng ra, vào bãi đỗ xe, ga ra xe phải được bố trí bảo đảm an toàn giao thông và không gây ùn tắc giao thông.

3. Giao thông ra vào bãi đỗ xe, ga ra xe phải đảm bảo cho xe cứu hoả chữa cháy tiếp cận được các công trình xây dựng.

Điều 4. Các hạng mục công trình chủ yếu trong bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Tất cả các bãi đỗ xe, ga ra xe khi xây dựng phải phù hợp quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư và Luật Xây dựng.

3. Các hạng mục công trình trong bãi đỗ xe, ga ra xe bao gồm: Nhà điều hành (phòng làm việc, phòng chờ, phòng giao dịch, ...), trạm bảo dưỡng sửa chữa ô tô (nếu có), nhà bảo vệ, khu vực đỗ xe, cổng ra vào bãi, nhà vệ sinh công cộng, tường rào bao quanh, cây xanh và các hạng mục phụ trợ khác; khuyến

khích xây dựng ga ra xe.

4. Một số hạng mục công trình trong bãi đỗ xe, ga ra xe bắt buộc phải có:

a) Nhà vệ sinh công cộng bề tự hoại;

b) Chiếu sáng phải đạt được trị số độ rọi trên mặt ngang và trên mặt đứng để bảo đảm an ninh và an toàn, khi sử dụng đèn pha chiếu sáng cần tránh gây loá. Đối với bãi đỗ xe có mái che, phải tránh độ tương phản ánh sáng tại các lối vào, ra;

c) Hệ thống cống rãnh thu gom xử lý dầu mỡ, nước thải, rác thải đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn cho phép mới được thải ra môi trường.

4. Bãi đỗ xe, ga ra xe được bố trí tại các vị trí thuận lợi, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phù hợp với các quy hoạch liên quan nhằm phục vụ bốc xếp hàng hoá, đỗ, nghỉ, lưu trú của phương tiện giao thông đường bộ.

Điều 5. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe, ga ra xe

Thực hiện theo Điều 14 của Thông tư số 24/2010/TT-BGTVT, được quy định như sau:

1. Dịch vụ trông giữ phương tiện.

2. Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện.

3. Kinh doanh các dịch vụ khác có liên quan đến trông giữ phương tiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung quản lý của đơn vị khai thác, kinh doanh bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Quản lý ranh giới, diện tích đất, quy mô bãi đỗ xe, ga ra xe; sử dụng đất đúng mục đích theo đúng quy hoạch xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2. Biển báo hiệu thực hiện theo các quy định trong Điều lệ biển báo hiệu đường bộ; vạch sơn trên mặt sân, bãi, sàn trong nhà ga ra xe phải thực hiện đúng quy định Tiêu chuẩn ngành số 22TCN-237-01, phải sơn vạch phản quang để người điều khiển các phương tiện giao thông khác nhận biết, vật liệu sơn chất dẻo chịu nhiệt độ. Cho phép sử dụng loại vật liệu bê tông màu (trắng, vàng), gạch chuyên dụng, kim loại để vạch sơn mặt sân bãi, ga ra xe;

3. Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và có giải pháp thoát nạn, cứu nạn khi hoả hoạn xảy ra;

4. Phổ biến, giám sát việc thực hiện những nội quy quy định của bãi đỗ xe, ga ra xe;

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định để bảo đảm về vệ sinh trong các hoạt động bãi đỗ xe, ga ra xe;

6. Trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân như: Khẩu trang, quần áo, ủng, găng tay ... cho nhân viên và yêu cầu sử dụng khi trực tiếp thực hiện công việc liên quan đến dầu mỡ;

7. Định kỳ chăm sóc cây xanh, duy tu bảo dưỡng các công trình trong bãi đỗ xe, ga ra xe;

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Quy định xây dựng trạm sửa chữa ô tô, bãi đỗ xe, ga ra xe.

Thực hiện theo chương 4 QCVN 07: 2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị được ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT - BXD ngày 05/02/2012 của Bộ Xây Dựng (sau đây gọi tắt là Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia của Thông tư số 02/2010/TT - BXD) và theo quy định này được quy định như sau:

1. Diện tích tối thiểu một chỗ đỗ của phương tiện giao thông (chưa kể diện tích đất dành cho đường ra, vào bên đỗ, cây xanh):

TT	Phương tiện	Diện tích chiếm tối thiểu (m ²)
1	Ô tô buýt	40m ²
2	Ô tô xe tải	30m ²
3	Ô tô con	25m ²
4	Mô tô thuyền	8m ²
5	Mô tô, xe máy	3m ²
6	Xe đạp	0,9m ²

2. Định mức quy hoạch diện tích đất tối thiểu các trạm sửa chữa ô tô:

Số chỗ sửa chữa trong trạm	Diện tích đất (ha)
10	1,0
15	1,5
25	2,0
50	2,5

3. Quy định khoảng cách tối thiểu bố trí bãi đỗ xe, gara, trạm sửa chữa ô tô tới các chân công trình xây dựng tại bảng dưới đây:

Công trình	Khoảng cách (m)						
	Gara, bãi đỗ xe với số xe				Trạm sửa chữa với số xe		
	> 100	51- 100	21- 50	20	> 30	11-30	≤ 10
Nhà ở	50	25	15	15	50	25	15
Công trình công cộng	20	20	15	15	20	20	15
Trường học, nhà trẻ	50	50	50	25	70	70	50
Cơ quan điều trị	50	50	50	25	70	70	50

Khoảng cách từ gara, trạm sửa chữa ô tô, bãi đỗ xe, bãi rửa xe đến nhà ở và công trình công cộng không được nhỏ hơn khoảng cách quy định tại bảng trên.

4. Diện tích đất và sử dụng đất trong bãi đỗ xe, ga ra xe

a) Vị trí xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe phải phù hợp với quy hoạch chung xây dựng đô thị được duyệt;

b) Tỷ lệ sử dụng đất trong bãi đỗ xe, ga ra xe:

Diện tích đất xây dựng: Nhà ga ra xe, bãi đỗ xe tối thiểu 55%; nhà điều hành và nhà bảo vệ tối đa 15%; giao thông tối thiểu 15%; cây xanh tối thiểu 10%; công trình phụ trợ tối thiểu 5%.

Điều 8. Quy định sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Trước khi sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe Chủ đầu tư hoặc Văn phòng điều hành bãi đỗ xe, ga ra xe phải niêm yết công khai bảng nội quy, quy định bãi đỗ xe, ga ra xe và bảng giá các loại dịch vụ theo quy định.

Bảng nội quy, quy định bãi đỗ xe, ga ra xe do Chủ đầu tư hoặc Văn phòng điều hành bãi đỗ xe, ga ra xe viết và lấy ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng trước khi chủ đầu tư ký ban hành.

2. Tất cả mọi người đỗ xe tại bãi đỗ xe, ga ra xe phải có vé và phải lấy, trả vé theo quy định. Vé xe có vé lượt, vé bán trước (tuần, tháng, quý, năm) do Chủ đầu tư hoặc Văn phòng điều hành bãi đỗ xe, ga ra xe phát hành.

3. Chỗ đỗ xe không cố định cho mỗi vé gửi xe.

4. Quy định cho các tài xế, người điều khiển xe nội dung cụ thể sau:

- Nghiêm túc thực hiện các chỉ dẫn, việc điều khiển và đỗ xe phải tuân theo hướng dẫn của Nhân viên văn phòng quản lý bãi đỗ xe, ga ra xe;

- Xe phải đỗ một cách trật tự trong khu vực đã kẻ ô. Xe chỉ được đỗ tại khu vực đỗ xe cho phép và không được phép đỗ xe ở khu vực hạn chế hoặc dành riêng được chỉ định của Chủ đầu tư, khu vực cấm đỗ hoặc lối vào ra bãi đỗ xe, ga ra xe gây tắc nghẽn, gây tai nạn, hoặc gây thương tích cho người khác và công tác an toàn phòng cháy chữa cháy.

- Phải giảm tốc độ - tốc độ lái xe hạn chế được quy định trong bãi đỗ xe, ga ra xe là 5km/h, quan sát các biển báo và các mũi tên hướng dẫn khi điều khiển xe vào bãi đỗ xe, ga ra xe đặc biệt là chú ý đến người đi bộ trong khu vực bãi đỗ xe, ga ra xe;

- Ăn mặc lịch sự và phù hợp với nơi công cộng;

- Không bám còi trong bãi đỗ xe, ga ra xe trừ trường hợp hết sức cần thiết;

- Không được phép xả rác, phóng uế, gây ồn ào ở bãi đỗ xe, ga ra xe và nên chỉnh âm lượng nhạc/ đài phát trong xe nhỏ khi đỗ xe trong bãi, ga ra xe;

- Người lái xe phải chịu trách nhiệm về hành vi bất cẩn hoặc chệnh mảng của mình;

- Chủ xe/ tài xế phải chịu trách nhiệm về các hư hỏng, rò rỉ nhiên liệu hoặc tai nạn do xe của mình gây ra cho người hoặc xe đỗ tại bãi xe, ga ra xe hoặc các khu vực có đường xe chạy;

- Nhằm mục đích thoát hiểm khi xảy ra tình trạng hỏa hoạn, tất cả chủ xe phải quay đầu xe ô tô vào phía trong khi đỗ xe vào bãi, ga ra xe để có thể nhanh

chóng, dễ dàng điều khiển xe khi xảy ra trường hợp khẩn cấp;

- Người lái xe gắn máy không được khóa cổ xe trong bãi đỗ xe, thực hiện yêu cầu này giúp nhân viên hướng dẫn bãi, ga ra xe dễ dàng sắp xếp, di chuyển xe gắn máy của khách khi cần thiết;

5. Đối với các phương tiện đỗ sai quy định, phương tiện bị rò rỉ hoặc hư hỏng gây nguy hiểm cho bãi xe, ga ra xe hoặc trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn hoặc gây ra bất tiện cho bãi xe, ga ra xe (cho dù xe đỗ đúng khu vực quy định), văn phòng điều hành bãi xe, ga ra xe buộc phải cưỡng chế phương tiện ra khỏi khu vực bãi xe, ga ra xe mà không cần văn bản thông báo trước và không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về việc di dời và bố trí. Tất cả chi phí liên quan đến việc di dời xe vi phạm sẽ do chủ Sở hữu của phương tiện thanh toán.

Điều 9. Vé xe ra vào bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Có 2 loại vé: Vé lượt và vé bán trước (tuần, tháng, quý, năm).

2. Vé lượt là chứng từ để khách sử dụng đi một lượt gửi xe tại bãi đỗ xe hoặc ga ra xe. Vé bán trước là chứng từ để khách sử dụng gửi xe thường xuyên trong một thời gian một tuần, một tháng hoặc dài hơn (một quý, năm) tại bãi đỗ xe hoặc ga ra xe.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị quản lý khai thác, kinh doanh bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Trách nhiệm:

a) Bảo đảm trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại bãi đỗ xe;

b) Tổ chức dịch vụ trông giữ phương tiện;

c) Sắp xếp nơi bán vé cho các chủ phương tiện hoặc lái xe vào bãi đỗ xe, ga ra xe;

d) Niêm yết công khai bảng giá các dịch vụ các loại phương tiện gửi tại bãi đỗ xe, ga ra xe và hỗ trợ khách gửi xe trong khu vực bãi xe, ga ra xe. Sắp xếp các loại phương tiện gửi trong bãi xe, ga ra xe trật tự, gọn gàng ngăn nắp theo quy định;

đ) Sắp xếp xe ô tô vào bãi xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ kho bãi, ký gửi, đóng gói, bảo quản hàng hóa;

e) Sắp xếp xe ô tô vào xưởng bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện;

g) Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

h) Thực hiện các quy định về giá các loại dịch vụ được phép kinh doanh theo quy định tại thông tư 129/2010/TT - BTC ngày 27/8/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và các quy định của pháp luật về quản lý giá và quy định khác của pháp luật có liên quan;

i) Phải bồi thường thiệt hại cho người gửi xe nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng phương tiện nhận gửi theo quy định của pháp luật.

k) Thời gian phục vụ do chủ bãi đỗ xe, ga ra xe thông báo, niêm yết công

khai và có trong Nội quy - Quy định của bãi đỗ xe, ga ra xe.

2. Quyền hạn:

- a) Được kinh doanh các loại dịch vụ quy định tại Điều 5 Quy định này;
- b) Được thu các khoản thu từ dịch vụ trông giữ xe, cung cấp dịch vụ cho các chủ phương tiện theo quy định;
- c) Được từ chối phục vụ đối với chủ phương tiện không chấp hành nội quy bãi đỗ xe, ga ra xe;
- d) Điều hành hoạt động vận hành bãi đỗ xe, ga ra xe; xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm quy định về an ninh, an toàn phòng cháy chữa cháy và mỹ quan bãi đỗ xe, ga ra xe; ban hành các thông báo vị trí bãi đỗ xe, ga ra xe cho từng loại phương tiện;

Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của chủ phương tiện hoặc lái xe tại bãi đỗ xe, ga ra xe.

1. Trách nhiệm:

- a) Thực hiện theo nội quy của bãi đỗ xe, ga ra xe;
- b) Không mang theo hàng hóa, các chất, vật liệu thuộc diện Nhà nước cấm tàng trữ, cấm sử dụng và cấm lưu thông;
- c) Bảo đảm an ninh trật tự và vệ sinh môi trường trong bãi đỗ xe, ga ra xe;
- d) Thực hiện theo hướng dẫn của nhân viên trực điều hành bãi đỗ xe, ga ra xe.

2. Quyền hạn:

- a) Được tùy chọn sử dụng các dịch vụ tại bãi đỗ xe, ga ra xe;
- b) Được phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền về các hành vi vi phạm của bãi đỗ xe, ga ra xe.

Điều 12. Nhân viên phục vụ trông giữ xe tại bãi đỗ xe, ga ra xe.

1. Nhiệm vụ:

- a) Bán vé đúng giá; xé và đưa vé cho hành khách; kiểm tra vé đúng quy định;
- b) Có thái độ phục vụ đúng mực, không phân biệt đối xử với hành khách sử dụng vé bán trước và người tàn tật;
- c) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định.

2. Trách nhiệm:

- a) Khi làm việc phải đeo bảng tên và mặc đồng phục;
- b) Phải hiểu biết những quy định về vận tải hàng hoá đường bộ, có trách nhiệm cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Nhà nước đối với hoạt động vận tải, thông tin tuyến, giải thích, hướng dẫn đầy đủ cho chủ phương tiện, người lái xe.
- c) Không nhận xe chở hàng hóa không đảm bảo quy định về vệ sinh môi trường.

3. Điều kiện tiêu chuẩn:

- a) Độ tuổi tuyển dụng trong độ tuổi lao động theo quy định của bộ Luật

Lao động.

b) Sức khỏe có giấy chứng nhận đủ sức khỏe do cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên ký cấp và kể từ ngày ký cấp trong vòng 12 tháng khi nộp hồ sơ xin việc.

c) Nhân thân phải có lý lịch rõ ràng và không trong thời gian đang bị kỷ luật truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ có giấy chứng nhận tập huấn của đơn vị có tư cách pháp nhân đào tạo quản lý vận tải đường bộ theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bãi đỗ xe, ga ra xe
Thực hiện theo Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

1. Sở Kế hoạch & Đầu tư ký cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp.

2. UBND huyện (thành phố Lào Cai) cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Điều 14. Quản lý nhà nước về bãi đỗ xe, ga ra xe

1. Quản lý nhà nước về bãi đỗ xe, ga ra xe là việc quản lý, chỉ đạo, thẩm định, phê duyệt, hướng dẫn, thanh kiểm tra việc tổ chức thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe theo quy định:

a) Quy hoạch và xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe.

b) Ban hành và hướng dẫn thi hành các văn bản về quản lý và sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe.

c) Quản lý giá dịch vụ bãi đỗ xe, ga ra xe.

d) Đề xuất việc dừng hoạt động bãi đỗ xe, ga ra xe với cấp có thẩm quyền khi bãi đỗ xe, ga ra không còn đủ điều kiện hoạt động kinh doanh.

đ) Xây dựng cơ Sở dữ liệu về mạng lưới bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

e) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong việc xây dựng, quản lý và sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe.

g) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động, quản lý của các bãi đỗ xe, ga ra xe.

h) Tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý và sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe..

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ mạng lưới bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai, phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước và giao nhiệm vụ, phân công chức năng trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với mạng lưới bãi đỗ xe, ga ra xe của tỉnh theo các nội dung được quy định tại điều 15.

Điều 15. Trách nhiệm của các Sở, Ngành, UBND các huyện, thành phố.

1. Sở Xây dựng:

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về mạng lưới bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này.

c) Theo dõi và cập nhật các thông tin, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh để trình UBND tỉnh điều chỉnh bổ sung kịp thời.

2. Sở giao thông vận tải:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và UBND các huyện, thành phố lập phương án phân luồng, vạch sơn, cấm biển báo đảm bảo giao thông ra vào bãi đỗ xe, ga ra xe trình UBND tỉnh quyết định.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá các loại dịch vụ được phép kinh doanh theo quy định.

3. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng giá dịch vụ trông giữ các loại xe trong bãi đỗ xe, ga ra xe trình UBND tỉnh quyết định.

4. Sở Tài nguyên & Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh lập phương án điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất bãi đỗ xe, ga ra xe theo Quy hoạch xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn toàn tỉnh được phê duyệt và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường trong các hoạt động tại các bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

5. Sở Kế hoạch & Đầu tư cân đối vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, ga ra xe từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy hoạch được duyệt, xây dựng phương án khuyến khích huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe, ga ra xe.

6. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng: Tuyên truyền để các phương tiện vận tải đỗ vào bến bãi, ga ra xe theo quy định để đảm bảo văn minh và vệ sinh môi trường đô thị.

7. UBND các huyện, thành phố.

a) Quản lý tình hình hoạt động các bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn.

b) Kiểm tra, giám sát tình hình quản lý hoạt động khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn theo quy định này.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải lập phương án phân luồng bảo đảm giao thông không gây ùn tắc tại các bãi đỗ xe, ga ra xe.

Điều 16. Nội dung và chế độ báo cáo việc quản lý, sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe.

1. Nội dung báo cáo: Báo cáo về bộ máy tổ chức quản lý hoạt động bãi đỗ xe, ga ra xe; tình hình trật tự an ninh; việc chấp hành nội quy quy định trong bãi

xe, ga ra xe của chủ phương tiện hoặc người lái xe; lưu lượng xe ra vào bãi, ga ra xe; phương án phân luồng bảo đảm giao thông không gây ùn tắc,

2. Chế độ báo cáo:

a) Đơn vị quản lý khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe báo cáo UBND các huyện, thành phố: Báo cáo tháng trước ngày 10 hàng tháng, 6 tháng trước ngày 10 tháng 6 và một năm trước ngày 10 tháng 12.

b) UBND các huyện, thành phố báo cáo Sở Xây dựng: Báo cáo định kỳ 6 tháng trước ngày 15 tháng 6 và một năm trước ngày 15 tháng 12.

c) Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh: Báo cáo định kỳ 6 tháng trước ngày 20 tháng 6 và một năm trước ngày 20 tháng 12.

Điều 17. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, khen thưởng.

1. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ngăn chặn hoặc phải thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố biết để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động về quản lý, khai thác sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe trên địa bàn tỉnh.

2. Các hành vi vi phạm trong Quy định này và các quy định của nhà nước có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính theo quy định hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp các vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân thì đối tượng vi phạm ngoài việc bị xử lý hành chính còn phải bồi thường thiệt hại theo quy định.

5. Cá nhân, tập thể có những đóng góp tiêu biểu vào việc quản lý sử dụng bãi đỗ xe, ga ra xe được cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 18. Điều khoản thi hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung./.

Jau

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Vịnh

Nguyễn Văn Vịnh